

DOPAGAN® 100mg

- **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**
- **Đề x a t a m t a y t r e e m .**
- **Tô h ư o n g d a n s ử d ư n g n e u t o m t a t t a c t h o n g t i n q u a n t r o n g c a t h u o c . N e u c a n t h e m t h o n g t i n , x i n h o i ý k i e n b a c s ỹ h o a c d u c s ỹ .**

**THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC:** Mỗi viên nén chứa:  
**Thành phần được chất:** Paracetamol 100 mg.  
**Thành phần tá được:** Tinh bột mì, Starch 1500, Microcrystallin cellulose PH101, Povidon K90, Natri benzoat, Natri starch glycolat, Talc, Magnesi stearat, Màu Sunset yellow, Bột mùi cam.  
**DANG B A O C H É:** Viên nén.  
**Mô tả đặc điểm bên ngoài của thuốc:** Viên nén tròn, màu cam, cạnh và thành viên lạnh lặn.

**CHỈ ĐỊNH:**  
- Hạ sốt, giảm ớn lạnh.  
- Giảm đau khi bị đau bụng kinh, đau đầu, đau lưng, cứng vai, đau cơ, đau khớp, bầm tím, gãy xương, bong gân, đau răng, đau sau khi nhổ răng, đau thần kinh, đau tai, đau do chấn thương và đau họng.  
**LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:**  
**Liều dùng:**  
- Trẻ em ≥ 15 tuổi: 3 viên/lần, tối đa 3 lần/ngày.  
- Trẻ em từ 11 - 14 tuổi: 2 viên/lần, tối đa 3 lần/ngày.  
- Trẻ em từ 7 - 10 tuổi: 1 viên/lần, tối đa 3 lần/ngày.  
- Trẻ em dưới 7 tuổi: Không dùng.  
Ngoài ra, các lần dùng thuốc cách nhau ít nhất 4 giờ.

**Cách dùng:** Dùng uống. Tránh uống khi bụng đói.  
- Trường hợp quên uống một liều dùng: Hãy uống ngay khi nhớ ra. Nếu thời gian gần với lần dùng thuốc tiếp theo, bỏ qua liều đã quên và hãy dùng liều tiếp theo vào thời gian thường lệ. Không dùng liều gấp đôi để bù vào liều đã quên.  
- Trường hợp uống quá nhiều viên thuốc: Hãy gặp ngay bác sỹ hoặc tới khoa Hồi sức - Cấp cứu của bệnh viện gần nhất.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Tiền sử dị ứng với paracetamol hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Tiền sử xuất hiện cơn hen sau khi dùng thuốc này hoặc bất kỳ thuốc giảm đau, hạ sốt hoặc thuốc điều trị cảm lạnh nào khác.
- Không dùng chung với các thuốc: Các thuốc giảm đau, hạ sốt khác, thuốc điều trị cảm lạnh và thuốc an thần khác.
- Không uống rượu trước hoặc sau khi dùng thuốc này.
- Không dùng thuốc này trong thời gian dài.

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:**  
- Bác sỹ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Stevens-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).  
- Nếu các triệu chứng không cải thiện sau khi dùng 5 - 6 liều uống, hãy ngừng sử dụng và tham khảo ý kiến bác sỹ.  
- Những bệnh nhân sau đây nên tham khảo ý kiến bác sỹ hoặc nhân viên y tế trước khi dùng thuốc này:  
+ Bệnh nhân đang được bác sỹ hoặc nha sỹ điều trị.  
+ Phụ nữ mang thai hoặc nghi ngờ có thai.  
+ Người cao tuổi.

- + Bệnh nhân có tiền sử dị ứng do thuốc.
- + Bệnh nhân đã được chẩn đoán mắc các bệnh sau: Bệnh tim, bệnh thận, bệnh gan, loét dạ dày hoặc tá tràng.
- Thuốc có chứa tinh bột mì, người dị ứng với bột mì (trừ bệnh coeliac) không nên dùng thuốc này.
- Natri benzoat có thể làm tăng chứng vàng da (vàng da và mắt) ở trẻ sơ sinh (đến 4 tuần tuổi).
- Thuốc có chứa màu Sunset yellow, có thể gây các phản ứng dị ứng.

**Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**  
**- Thời kỳ mang thai:** Tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi sử dụng.  
**- Thời kỳ cho con bú:** Tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi sử dụng.  
**Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:** Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

**TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỶ CỦA THUỐC:**  
**Tương tác của thuốc:**  
Không dùng chung với các thuốc: Các thuốc giảm đau, hạ sốt khác, thuốc điều trị cảm lạnh và thuốc an thần khác.

**Tương kỵ của thuốc:**  
Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc dùng đường uống, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:**  
Nếu các triệu chứng sau xuất hiện sau khi dùng thuốc này, có thể đó là những tác dụng không mong muốn, vì vậy hãy ngưng dùng thuốc và tham khảo ý kiến bác sỹ.

| Bảng tóm tắt các phản ứng không mong muốn: |                               |
|--------------------------------------------|-------------------------------|
| Các cơ quan                                | Các phản ứng không mong muốn  |
| Da                                         | Phát ban, đỏ da, ngứa.        |
| Hệ tiêu hóa                                | Buồn nôn hoặc nôn, chán ăn.   |
| Hệ thần kinh/ trạng thái tinh thần         | Chóng mặt.                    |
| Khác                                       | Nhiệt độ cơ thể giảm quá mức. |

Trong một số trường hợp hiếm gặp, có thể xảy ra các triệu chứng nghiêm trọng sau đây. Cần tham khảo ý kiến bác sỹ ngay lập tức.

| Tình trạng                                    | Các phản ứng không mong muốn                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Sốc (phản vệ)                                 | Ngay sau khi dùng thuốc, có thể xuất hiện các triệu chứng như: Ngứa da, chứng phát ban, khàn giọng, hắt hơi, ngứa họng, khó thở, tím đập nhanh và lú lẫn có thể xảy ra.                                                                         |
| Hội chứng Stevens-Johnson                     | Sốt cao, mắt đỏ, chảy dịch mắt, lở loét trên môi, đau họng, vết phát ban và mẩn đỏ lan rộng trên da, các nốt nhỏ (mụn mủ) trên nền da đỏ, mệt mỏi toàn thân, chán ăn, ... Các triệu chứng có thể kéo dài hoặc đột nhiên trở nên trầm trọng hơn. |
| Hoại tử biểu bì nhiễm độc                     |                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính |                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Hội chứng quá mẫn do thuốc                    | Các triệu chứng bao gồm đỏ da lan rộng, phát ban toàn thân, sốt, mệt mỏi và sưng hạch bạch huyết (cổ, nách, bẹn, ...).                                                                                                                          |

|                         |                                                                                                                                                    |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Rối loạn chức năng gan  | Các triệu chứng bao gồm sốt, ngứa, phát ban, vàng da (da và lòng trắng mắt chuyển sang màu vàng), nước tiểu màu nâu, mệt mỏi toàn thân và chán ăn. |
| Rối loạn chức năng thận | Các triệu chứng bao gồm sốt, phát ban, giảm lượng nước tiểu, phù toàn thân, thể trạng mệt mỏi, đau khớp và tiểu chảy.                              |
| Viêm phổi kẽ            | Xuất hiện các triệu chứng đột ngột hoặc dai dẳng: Khó thở khi gắng sức nhẹ (như khi leo cầu thang), ho khan, sốt.                                  |
| Hen suyễn               | Các triệu chứng bao gồm thở khó khè hoặc thở hỗn hển, khó thở.                                                                                     |

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**  
**Triệu chứng và biểu hiện khi sử dụng thuốc quá liều:**  
Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.  
**Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:**  
Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.  
**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**  
Chai 100 viên.

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30 °C, tránh ánh sáng.  
**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.  
**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** TCCS.  
**CƠ SỞ SẢN XUẤT:**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO**  
Địa chỉ: Số 346 đường Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp  
Điện thoại: 1800.969.660

